

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2018/HS-ST
Ngày 02 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Ông Nguyễn Quang Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy –Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2018/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Xuân H. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1974 tại huyện Vũ Thư, tỉnh T Bình.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu B, thị trấn C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Xuân H1, sinh năm 1950 và bà: Bùi Thị H2, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H3, sinh năm 1975; Bị cáo có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2018 đến ngày 13/6/2018 thì được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Quốc T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 24 tháng 3 năm 1981 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản E, xã F, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Nhân viên công ty bảo hiểm; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái, đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ 2 Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 58-QĐ/KTĐU-

NHNo ngày 18/9/2018 của Ủy ban kiểm tra, Đảng ủy Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; Con ông: Trần Văn T1 (đã chết) và bà: Hoàng Thị T2, sinh năm 1940; Bị cáo có vợ là Lương Thị T3, sinh năm 1984; Bị cáo có 02 con sinh năm 2013 và 2017.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2018 đến ngày 13/6/2018 thì được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Vì Văn D. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 17 tháng 4 năm 1986 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản G, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vì Văn D1, sinh năm 1962 và bà: Đinh Thị D2, sinh năm 1966; Bị cáo có vợ là Sầm Thị D3, sinh năm 1988; Bị cáo có 02 con sinh năm 2006 và 2013.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2018 đến ngày 13/6/2018 thì được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Cầm Văn A. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 30 tháng 12 năm 1991 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản M, xã N, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: T; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cầm Văn A1, sinh năm 1963 và bà: Cầm Thị A2, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Lò Thị A3, sinh năm 1997; Bị cáo có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 01/6/2018 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính bằng hình phạt tiền với số tiền là 1.000.000VNĐ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2018 đến ngày 16/6/2018 thì được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 09/6/2018, tại nhà ở của Trần Văn S thuộc tiểu khu B, thị trấn C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện 04 đối tượng gồm Trần Quốc T, Hoàng Xuân H, Vì Văn D, Cầm Văn A đang đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối

với các đối tượng trên và thu giữ niêm phong vật chứng gồm: thu trên chiếu bạc 14.350.000VNĐ, 50.000VNĐ phát hiện thu giữ tại túi quần sau bên phải của Hoàng Xuân H, 2.100.000VNĐ phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái Trần Quốc T, 2.000.000VNĐ thu giữ tại túi quần bên phải của Trần Quốc T, 7.660.000VNĐ thu giữ trong ví giả da màu đen để trên chiếu trước mặt Trần Quốc T, 100.000VNĐ thu giữ tại túi quần bên phải của Vì Văn D, 01 bộ tú lơ khơ 36 quân từ A đến 9, 01 chiếu nhựa loại chiếu đôi hoa văn nhiều màu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu gold kèm theo sim, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5s màu Gray kèm theo sim, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen kèm theo sim, 01 điện thoại di động hiệu Iphone plus màu đỏ trắng kèm theo sim, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5s màu gold kèm theo sim, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen kèm theo sim.

Quá trình điều tra Hoàng Xuân H, Trần Quốc T, Vì Văn D, Cầm Văn A khai nhận:

Khoảng 19 giờ ngày 09/6/2018, sau khi ăn cơm tại nhà Hoàng Xuân H ở tiểu khu B, thị trấn C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Hoàng Xuân H, Trần Quốc T, Vì Văn D, Cầm Văn A cùng nhau đến nhà Trần Văn S để uống nước. Khi đến nhà S thì có S và vợ là Thẩm Thị S1 (sinh năm 1978) ở nhà, H, T, Vì Văn D, Cầm Văn A ngồi uống nước trên chiếu trải ở phòng khách nhà S. Khoảng 30 phút sau S đưa người nhà đi đón xe khách tại đường quốc lộ 6, khu vực gần cửa hàng bán điện thoại di động FPT, còn vợ S dọn dẹp bên trong bếp. Lúc này H thấy trên mặt tủ tại phòng khách nhà S có 01 bộ bài tú lơ khơ, H nảy sinh ý định đánh bạc nên rủ T, Vì Văn D, Cầm Văn A chơi ba cây được thua bằng tiền, các đối tượng trên đồng ý. H lấy bộ bài xuống chiếu rồi chia bài và quy định mức chơi so chương 50.000VNĐ/ván, nếu người nào được 9 điểm hoặc mười điểm thì nhân đôi số tiền là 100.000VNĐ. Sau đó H, T, Vì Văn D, Cầm Văn A cùng nhau đánh bạc đến 21 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 20/6/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 669 trưng cầu giám định đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc và của các bị cáo.

Ngày 28/6/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 292 kết luận: 32 tờ tiền VNĐ mệnh giá 500.000VNĐ; 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 200.000VNĐ; 98 tờ tiền VNĐ mệnh giá 100.000VNĐ; 04 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000VNĐ; 06 tờ tiền VNĐ mệnh giá 10.000VNĐ có số mã hiệu như trong biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định do Công an huyện Mai Sơn lập ngày 22/6/2018 là tiền thật.

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Xuân H, Trần Quốc T, Vì Văn D, Cầm Văn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số: 77/CT-VKSMS ngày 13/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Xuân H, Trần Quốc T, Vì Văn D, Cầm Văn A về tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân H, Trần Quốc T, Vi Văn D, Cầm Văn A phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 20.000.000VNĐ đến 25.000.000VNĐ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Vi Văn D từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Cầm Văn A từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Vi Văn D được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Cầm Văn A được trừ 06 ngày đã bị tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Vi Văn D, Cầm Văn A.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 36 quân bài từ A – K niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 chiếc nhựa, loại chiếc đôi, có hoa văn nhiều màu, đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tổng số tiền 18.600.000VNĐ các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc (trong đó: 14.350.000VNĐ thu trên chiếu bạc, 50.000VNĐ thu giữ của Hoàng Xuân H, 4.100.000VNĐ thu giữ của Trần Quốc T, 100.000VNĐ thu giữ của Vi Văn D).

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án:

- Số tiền 7.660.000VNĐ thu giữ khi bắt quả tang, 18.000.000VNĐ đã nộp theo biên lai thu tiền số AB/2010/004116 ngày 28/9/2018, 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone 6plus màu gold, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen thu giữ của Trần Quốc T;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu gold, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus màu đỏ trắng, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, đã qua sử dụng thu giữ của Cầm Văn A;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Xuân H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vi Văn D.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Hoàng Xuân H, Trần Quốc T, Vi Văn D, Cầm Văn A tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Ngày 09/6/2018, vì mục đích tư lợi cá nhân Hoàng Xuân H cùng Trần Quốc T, Vi Văn D, Cầm Văn A đã cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi tú ba cây. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 18.600.000VNĐ và bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Trước khi đánh bạc Hoàng Xuân H có 7.650.000VNĐ sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc, Trần Quốc T có 11.810.000VNĐ sử dụng 4.150.000VNĐ vào việc đánh bạc, Vi Văn D có 3.150.000VNĐ sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc, Cầm Văn A có 3.650.000VNĐ sử dụng toàn bộ vào việc đánh bạc. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 40 phút ngày 09/6/2018 của tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, Phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với nội dung của cáo trạng truy tố. Toàn bộ số tiền thu giữ của các bị cáo dùng

vào việc đánh bạc qua giám định đã kết luận giám định số 292 ngày 28/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La đều là tiền VNĐ do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Hoàng Xuân H, Trần Quốc T, Vi Văn D, Cầm Văn A phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố các bị cáo tại Bản cáo trạng số: 77/CT-VKSMS ngày 13/9/2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

Khoản 1 Điều 321. Tội đánh bạc quy định :

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...”

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự, nhận thức rõ được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng do ham chơi lười lao động, thiếu rèn luyện, tu dưỡng về đạo đức đã nhất thời cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sự ổn định về an ninh tại địa phương, tạo ra tiền lệ xấu về việc thích hưởng lợi từ trò chơi đỏ, đen thông qua các ván bài bạc. Tuy nhiên, tội phạm mà các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên sẽ xem xét khi lượng hình phạt cho các bị cáo.

Xét về vai trò đồng phạm: Các bị cáo cùng nhau thực hiện một tội phạm nhưng thuộc dạng đồng phạm giản đơn không có tổ chức, không có sự phân hóa vai trò rõ ràng. Bị cáo Hoàng Xuân H là người khởi xướng, rủ rê các đối tượng Trần Quốc T, Vi Văn D, Cầm Văn A tham gia đánh bạc được thua bằng tiền và là người quy định cách chơi, số tiền được thua, số tiền dùng vào việc đánh bạc cũng lớn hơn các đồng phạm khác. Các bị cáo Trần Quốc T, Cầm Văn A, Vi Văn D khi được Hoàng Xuân H rủ đánh bạc đã đồng tình ngay và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội tích cực. Vì vậy hình phạt áp dụng đối với bị cáo Hoàng Xuân H sẽ nặng hơn so với các đồng phạm còn lại trong vụ án nên hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự trong việc quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo Hoàng Xuân H, Cầm Văn A và Trần Quốc T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 vì bố đẻ đều được tặng huân, huy chương là người có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ, trong nhiệm vụ quốc tế giúp cách mạng Lào, trong phục vụ quân đội nhân dân Việt Nam.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình các bị cáo có đơn xin bảo lãnh và xin được hưởng mức án phạt nhẹ nhất quy định trong khung hình phạt. Bị Cáo Hoàng Xuân H xin được hưởng án treo; Bị cáo Vi Văn D và Cầm Văn A xin được hưởng án cải tạo không giam giữ để có điều kiện và cơ hội được tu dưỡng cải tạo giáo dục tại gia đình và cộng đồng; bị cáo Trần Quốc T đã có đơn xin được áp dụng hình phạt phạt tiền và đã tự giác nộp tiền để bảo đảm thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng đáp ứng theo nguyện vọng của các bị cáo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cùng với gia đình để giám sát, giáo dục cũng đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Riêng bị cáo Cầm Văn A về nhân thân có 01 tiền sự ngày 01/6/2018 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính bằng hình phạt tiền với số tiền là 1.000.000VNĐ về hành vi đánh bạc đã chấp hành nộp phạt tại kho bạc vào cùng ngày. Nhưng xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo trong lần phạm tội này thấy rằng bị cáo Cầm Văn A tham gia với vai trò đồng phạm không đáng kể, số tiền dùng vào việc phạm tội ít hơn các đồng phạm khác trong vụ án; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa đã biết ăn năn hối cải và cam kết sẽ từ bỏ việc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; Bị cáo xin cơ hội được sửa chữa lỗi lầm và xin được cải tạo không giam giữ tại địa phương. Nên Hội đồng xét xử xem xét chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian nhất định mà cho bị cáo có cơ hội được tự cải tạo bản thân dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ có thời hạn đối với bị cáo cũng đủ để bị cáo tự cải tạo tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập*: Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Các bị cáo là người dân lao động bình thường, thu nhập chỉ đủ cho cuộc sống gia đình, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Đối với 01 bộ tú lơ khơ 36 quân bài từ A – K niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 chiếu nhựa, loại chiếu đôi, có hoa văn nhiều màu, đã qua sử

dụng cụ: xét thấy là các vật dùng vào việc phạm tội, có giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 14.350.000VNĐ thu trên chiếu bạc, 50.000VNĐ thu giữ của Hoàng Xuân H, 4.100.000VNĐ thu giữ của Trần Quốc T, 100.000VNĐ thu giữ của Vì Văn D: xét thấy là tài sản hợp pháp của các bị cáo, các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với số tiền 7.660.000VNĐ thu giữ khi bắt quả tang, 18.000.000VNĐ đã nộp theo biên lai thu tiền số AB/2010/004116 ngày 28/9/2018, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu gold, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen thu giữ của Trần Quốc T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu gold, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus màu đỏ trắng, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, đã qua sử dụng thu giữ của Cầm Văn A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Xuân H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vì Văn D: xét thấy là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Đối với Trần Văn S và Thẩm Thị S1, quá trình điều tra xác định: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/6/2018 S đưa người nhà đi đón xe tại đường quốc lộ 6 gần cửa hàng bán điện thoại di động FPT đến khoảng 23 giờ 45 phút S mới về nhà, còn S1 dọn dẹp bên trong bếp nên không biết việc các bị cáo tổ chức đánh bạc tại phòng khách của gia đình S. Do đó, không đặt vấn đề xử lý đối với S và S1. Cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân H, Trần Quốc T, Vì Văn D, Cầm Văn A phạm tội Đánh bạc

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/10/2018). Giao bị cáo Hoàng Xuân H cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện Mai

Sơn, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 25.000.000VNĐ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Vi Văn D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Vi Văn D cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Vi Văn D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Vi Văn D.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Cầm Văn A 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Cầm Văn A cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã N, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Cầm Văn A có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Cầm Văn A.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 36 quân bài từ A – K niêm phong trong 01 phong bì theo quy định; 01 chiếu nhựa, loại chiếu đôi, có hoa văn nhiều màu, đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tổng số tiền 18.600.000VNĐ các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc (trong đó: 14.350.000VNĐ thu trên chiếu bạc,

50.000VNĐ thu giữ của Hoàng Xuân H, 4.100.000VNĐ thu giữ của Trần Quốc T, 100.000VNĐ thu giữ của Vì Văn D).

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án:

- Số tiền 7.660.000VNĐ thu giữ khi bắt quả tang, 18.000.000VNĐ đã nộp theo biên lai thu tiền số AB/2010/004116 ngày 28/9/2018, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu gold, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen thu giữ của Trần Quốc T;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu gold, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus màu đỏ trắng, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, đã qua sử dụng thu giữ của Cầm Văn A;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Xuân H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vì Văn D.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/10/2018).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hà